

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BÀ RỊA
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

Bản án số: 40 /2020/HS-ST
Ngày 29-6-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Quỳnh Nga

Ông Đặng Văn Đề

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Nhung – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành A, sinh năm 1985 tại tỉnh Đồng Nai; Hộ khẩu thường trú: Số 907 Đ đường B, phường 10, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Nguyễn Viết B; Mẹ: Đỗ Thị Q; Bị cáo có vợ là Trần Thị Phương D (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2011; Tiền sự: Không.

Tiền án (01): Tại Bản án hình sự số 132/2013/HSST ngày 28-6-2013 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu xử phạt 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 12-5-2019.

Nhân thân: Năm 2007 bị Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu xử phạt 05 năm tù về tội “Hiếp dâm”. Chấp hành xong bản án ngày 17-01-2009.

Bị bắt: 21-02-2020 (có mặt tại phiên tòa)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp P, xã T, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- *Người tham gia tố tụng khác:* Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 129 đường T, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 10-02-2020, qua tuần tra kiểm soát tại đường D thuộc phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, lực lượng cảnh sát Giao thông công an thành phố Bà Rịa phát hiện Nguyễn Thành A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 72D1-271.91 không đội mũ bảo hiểm nên yêu cầu dừng xe kiểm tra, A không chấp hành mà điều khiển xe bỏ chạy. Khi đến hẻm 110 đường N thuộc phường P, thành phố Bà Rịa thì A bị lực lượng công an đuổi kịp và bắt giữ.

Qua kiểm tra, lực lượng công an đã thu giữ của A số vật chứng và tài sản gồm: 02 túi nylon (được giấu trong 01 chiếc ví) bên trong có chứa viên nén màu cam không rõ hình và chất bột màu trắng; 01 xe mô tô 72D1-271.91,843; 01 điện thoại di động Iphone màu bạc; 01 ví da màu đen và 200.000 đồng.

Quá trình điều tra, A đã khai nhận: Vào tối ngày 09-02-2020, A cùng bạn bè sử dụng ma túy tại quán bar G8 thuộc thành phố V, A không biết ma túy của ai nhưng sau khi sử dụng thấy còn dư nên A lấy giấu vào ví để sử dụng. Đến ngày 10-02-2020, khi A điều khiển xe mô tô không đội mũ bảo hiểm thì bị lực lượng cảnh sát giao thông bắt giữ và phát hiện số ma túy trên.

** Tại Kết luận giám định số 104/GĐMT-PC09 (Đ2) ngày 18-02-2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xác định:*

“Mẫu chất bột mịn màu trắng chứa trong 01 gói nylon hàn kín (Mẫu A1) được niêm phong trong một phong bì màu vàng, có hình dấu của “Công an thành phố Bà Rịa – Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu” gửi đến giám định có khối lượng 0,0699 gam, là ma túy, loại Ketamine.

- Một viên nén màu cam, không rõ hình dạng (Mẫu A2), được niêm phong trong cùng một phong bì nêu trên, gửi đến giám định không tìm thấy thành phần các chất ma túy thường gặp, khối lượng 0,4827 gam. Mẫu A2 có chứa Caffein”

* Bản Cáo trạng số 44/CT-VKSTPBR ngày 15-6-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa truy tố Nguyễn Thành A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

** Quan điểm luận tội của Kiểm sát viên:*

Giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố đối với Nguyễn Thành A đồng thời đề nghị:

Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Thành A từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định bị thu giữ trong vụ án.

Trả lại cho bị cáo A 01 xe mô tô biển kiểm soát 72D1-271.91, 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu bạc, 01 ví da màu đen và số tiền 200.000 đồng vì không liên quan đến tội phạm.

* *Lời khai của bị cáo tại phiên tòa:* Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và không có ý kiến bào chữa. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:*

Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bà Rịa, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng:*

Nhận thấy lời khai của Nguyễn Thành A tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Từ đó đã xác định được: Nguyễn Thành A là đối tượng đã có 01 tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và chưa được xóa án tích. Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 10-02-2020 tại hẻm 110 đường N, phường P, thành phố B trong lúc A đang có hành vi cất giữ trái phép 0,0699 gam ma túy, loại Ketamine để nhằm mục đích sử dụng thì bị lực lượng công an phát hiện và bắt quả tang.

Do đó, đủ cơ sở kết luận hành vi của Nguyễn Thành A đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] *Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:*

Hành vi phạm tội của bị cáo A là rất nguy hiểm, không những đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội. Mặt khác, bị cáo là người có nhân thân xấu, trước đó đã hai lần bị xử phạt tù về các hành vi vi phạm pháp luật nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Do đó, cần phải có mức hình phạt tù thật nghiêm khắc để nhằm răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[4] *Tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

[5] *Tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] *Hình phạt bổ sung*: Bị cáo là người sử dụng trái phép chất ma túy và không có nghề nghiệp nên được miễn hình phạt bổ sung.

[7] *Xử lý vật chứng, tài sản bị thu giữ*:

Đối với toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định là vật chứng của vụ án nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu bạc, 01 ví da màu đen và số tiền 200.000 đồng là những tài sản không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo An.

Đối với 01 xe mô tô hiệu SUZUKI RAIDER biển kiểm soát 72D1-271.91 bị cáo khai nhận đã mua lại của một người (không nhớ tên tuổi, địa chỉ) được rao bán trên mạng và xe có giấy tờ hợp pháp đứng tên anh Nguyễn Văn H. Tuy nhiên, qua xác minh anh H hiện nay không có mặt tại nơi cư trú và cũng không biết anh H đang ở đâu. Xét chiếc xe trên được bị cáo sử dụng có nguồn gốc và giấy tờ hợp pháp và không phải là phương tiện trực tiếp liên quan đến tội phạm trong vụ án này nên giao chiếc xe trên cho bị cáo A tạm thời quản lý, sử dụng.

[8] *Án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Nguyễn Thành A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Nguyễn Thành A 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21-02-2020.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với Nguyễn Thành A.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì màu vàng, được phòng kỹ thuật Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu niêm phong, dán kín, tem niêm phong ghi vụ số 104 ngày 18-02-2020 có dấu mộc đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, có chữ ký của phó trưởng phòng Nguyễn Đức T và giám định viên Võ Thanh H.

Trả lại cho Nguyễn Thành A các tài sản sau: 01 điện thoại di động có chữ Iphone, màu bạc đã cũ, không xác định được số Imeil; 01 ví da màu đen đã cũ và số tiền mặt 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Tạm giao cho Nguyễn Thành A quản lý, sử dụng 01 xe mô tô hai bánh, màu đen đã cũ hiệu SUZUKI RAIDER, biển kiểm soát 72D1-271.91, số khung RLSBG41J0G0109633, số máy G427-109843.

Toàn bộ tài sản và vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 59 và Biên lai thu tiền số 0000251 cùng ngày 15-6-2020.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Nguyễn Thành A phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm (đối với người vắng mặt thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Bà Rịa;
- Công an thành phố Bà Rịa;
- CCTHADS thành phố Bà Rịa;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Công an tỉnh BR-VT (PV06)
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Bùi Thị Thương